**Phan Thái Yên**

MƯA TRÊN PHỐ SUỐI SNOQUALMIE

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[MƯA TRÊN PHỐ SUỐI SNOQUALMIE](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Phan Thái Yên**

MƯA TRÊN PHỐ SUỐI SNOQUALMIE

**Ở** Seattle trời cũng mưa nhiều như Huế.  Không xa đó, vùng phố suối Snoqualmie lại càng quá hiếm hoi những ngày ráo tạnh. Với Mệ Ngâu thì hình như lúc nào trời cũng mưa, ngay cả lúc mặt trời soi bóng.  Mệ vẫn thường nghĩ vậy mỗi lần đứng nhìn giòng thác đổ. Hơi nước trắng lịm phả vụt lên trời làn sương mưa làm lóng lánh ngủ sắc vầng nắng mai bừng lên trên đầu ngọn suối.
Mệ Ngâu tới công viên bên suối hầu như vào mỗi buổi sáng. Mệ ngồi nhìn tảng nước sa sầm xuống vực đá rồi quẩy tung lên thoắt hiện mưa giăng, sương sương mờ mờ làn cung vũ. Mắt mệ dầm trong mưa, nhớ về những chuyện xa lắc xa lơ đời mình cũng dầm trong mưa, thắm thiết ân cần. Có lần mệ Ngâu buột miệng nói với người giữ công viên ý nghĩ chợt đến trong đầu, rồi bật nhớ ra cười.
-       Cũng may ôn là người Việt, chớ không thì ốt dột chết. Ngồi đây mà cứ tưởng như đương ngồi bên bờ Phá.
Người làm vườn, trạc tuổi con trai lớn của mệ, đang tỉa dọn cây cảnh gần ghế đá nơi mệ đang ngồi, cũng cười theo.
-       Cụ nói đúng đó.  Trời ở Phá Tam Giang nhìn lúc nào cũng như đang mưa nhưng kỳ vỹ  bao la hơn.  Lớn lên, quen với Bắc Mỹ Thuận, Ninh Kiều, cháu đã ngây người đứng nhìn Phá Tam Giang lần đầu tiên hành quân ra Huế sau tết Mậu Thân.

Họ quen nhau như thế từ sau câu chuyện tình cờ.
Định mệnh của người lính già đã gắn liền với vùng cuối nước Tam Giang từ một thuở chinh chiến hào hùng chẳng sợ nề chi truông phá. Cô gái Lại Ân làng Sình mang theo trong lòng hình ảnh hoa mai bay trắng như mưa xuân rơi trên sông Bồ, theo về quê chồng làm quen với dòng sông Hậu lớn ròng con nước lục bình trôi.  Người lính tù đày không chết nhưng vợ thì  qua đời trước ngày gia đình dắt dìu nhau tìm cảnh sống tự do.  Đã từ nhiều năm, con cái trưởng thành sống cuộc đời riêng, còn ông vẫn hàng ngày vùi giấu nỗi buồn đơn độc với công việc bên cỏ cây hoa lá.  Hình ảnh bà cụ người Huế đã ngoài tám mươi, lúc nào cũng trịnh trọng áo dài nhung khăn san tiệp màu, hàng ngày tìm tới thiên nhiên nghĩ nhớ về đời mình với lòng thanh thản giúp ông tìm ra được niềm vui trong cuộc sống.
Mỗi sáng ông giúp người con dâu của mệ hay đứa cháu nội đón đưa mệ Ngâu từ bãi đậu xe. Thỉnh thoảng mệ lại gói ghém cho ông những món ăn rất Huế, rất Sình mà đã từ lâu lắm ông chưa hề có dịp nếm tới. Dưới bóng cội tùng sum suê vòm lá đan dày, mệ Ngâu ngồi nhìn mưa kể chuyện. Người lính già tìm việc làm quanh quẩn bên mệ lắng nghe, thỉnh thoảng góp chuyện chia sớt buồn vui. Có những chuyện mệ Ngâu đã kể nhiều lần mà mắt mệ vẫn rộn tươi mỗi lần nói tới. Còn người lính gìa thì vẫn háo hức muốn nghe, như nghe lần đầu những câu chuyện cũ không đầu không đuôi về một nơi mà số phần đời ông đã sa xuống rồi thăng hoa thành tình nghĩa phu thê.  Ngàn mưa trắng lịm chẳng hề ngơi trên phá. Tiếng mái dầm khoắng nước cuối sông lao chao bầy sen ngó phơn phớt màu cánh phấn như muốn quấn vói  nhành mai chao nghiêng bên bờ nước. Áo lụa tím thon thả bờ vai, e ấp bóng tre la ngà ai về giữa ngọ.  Nồi cá nục cay thơm hương gạo mới để môi em cũng mọng đỏ xuýt xoa.  Ảnh hình kỷ niệm  trân quý một thời son trẻ đã trở về cho riêng ông giữ lấy mà vui.
Chuyện đời o Ngâu, chuyện nhà mạ Ngâu, cũng được trang trọng lắng nghe rồi ân cần xếp vén giữ gìn.  Chẳng chỉ là chuyện đời của một người vợ, người mẹ, mà là biết bao bà mẹ Việt Nam suốt đời mình luôn cố gắng ôm giữ gia đình trong gắn bó yêu thương, đừng để trôi chao trong gió nghiệt.

Ôn Cửu cũng một thời nho sinh lều chỏng mà tài mọn chẳng qua được cái nhất trường. Ôn ở lại Huế, chạy huợ trong Nội vài năm, cũng mòm mèm được cái chức cửu phẩm. Gặp thời Nho mạt, ôn đi học thêm chút tiếng Tây, rồi thất chí về quê ở làng Mỹ Xuyên, lấy vợ, mở trường dạy học.  Ôn dạy chử Nho, lẫn Quốc ngữ, trộn thêm ít tiếng Tây cho con nít trong làng.  Bà Cửu chẳng hề thấy chồng làm ra đồng nào từ cái việc bán chữ nghĩa ngoài những biếu xén vào những ngày lễ tết và thỉnh thoảng hò sai vài cậu học trò lớn xác chẻ củi gánh nước cho đở tay chân. Gian hàng xén ngoài chợ Mỹ Xuyên cũng đũ giúp bà nuôi chồng, quán xuyến trong ngoài, để mỗi năm vài lần bà Cữu nở mày nở mặt với chị em trong làng thấy chồng ngồi chiếu trên với quan viên trong các dịp đình đám.
Vợ chồng Ôn Cửu hiếm hoi. Bà chỉ sinh được cho ông một mụn con gái. Con Ngâu.  Ôn vẫn chắc lưởi lắc đầu mỗi khi nghe vợ cao giọng gọi con.  Cái tên chữ Tập Khánh, ôn đắc chí giữ trong bụng cho tới ngày con ra đời, dù trai hay gái, đã bị bà Cữu lắc đầu quầy quậy từ chối không thương tiếc.   Tính ôn dễ dãi nên đã để mụ lấn lướt, đặt cho con gái cái tên chẳng chút trâm anh.  Ôn nghĩ vậy và cảm thấy như tay chân vẫn còn run lẩy bẩy nhớ tới dòng thác người liễn lọng rợp trời và tiếng trăm họ chiêu hô lần thiên tử xa giá tới Đàn Nam Giao làm lễ tế trời... Ôn thở ra, ngụm miếng trà bông ngâu, trà thơm chi lạ.
Mới mười một mười hai, Ngâu đã theo mạ ra chợ buôn bán mỗi ngày. Con gái, con lứa khôn có chi hơn là học buôn học bán.  Mạ đã nói rứa và Ngâu thì cảm thấy vui vẻ nơi chợ búa đông người hơn là quanh quẩn trong nhà với tiếng đọc bài ê a của bầy học trò ngái ngủ. Có khi Ngâu thầm nghĩ O đã biết hết chữ cũa cha dạy cho học trò.  Năm nào cũng vậy, nghe hoài O gần như thuộc nằm lòng những bài đánh vần quốc ngữ, những câu tiếng Pháp đếm số tính ngày hay bài chữ Nho trầm đều như kinh tụng...gia nhà quốc nước tiền trước hậu sau ngưu trâu mã ngựa...
Ngày tháng níu nhau theo từng cơn mưa chờ xuân trên đôi tay trần lóng lánh măng tơ, kéo Ngâu bước vào lứa tuổi dậy thì hây hây sen ngó. Nàng trỗi thành cô gái dỏng cao, duyên dáng và giỏi giang có tiếng ở chợ Mỹ Xuyên.  O Ngâu xin mạ dọn riêng một sạp bán hàng tươi.  O nuôi gà bán trứng, O đi đò qua tuốt Bàu Mây, Cồn Én, dọc sông Ô Lâu hái mua bông sen, bông phượng tây,  trái cây về bán vào các ngày rằm vía.
Ngâu sống bận rộn hồn nhiên với mạ, với chị em bạn hàng trong phố chợ, không để ý chi tới tình hình chiến tranh phức tạp đang diễn ra chung quanh.  Việt Minh ngoài Mỹ Chánh, Ưu Điềm thỉnh thoảng đi từng toán trong đêm tối về làng, gom dân tuyên truyền học tập, kêu gọi đóng góp.  Học trò lớn của Ôn Cửu có đứa bỏ làng vô rú theo Việt Minh, có đứa khăn gói vô Huế tìm chổ an thân.  Lính Tây phía ngoài độn biển miệt Thanh Hương, Đại Lược, hoặc những làng xa tiếp cận Phá Tam Giang, bắt đầu mở những cuộc hành quân đi tuần đi rỏn qua làng. Nhìn những tên lính lê-dương đen như cột nhà cháy, mắt trắng dã láo lơ dòm ngó, dân làng Mỹ Xuyên linh cảm lo âu cho tháng ngày bất trắc trước mặt.
Mớ tiếng tây tiếng u của Ôn Cửu rứa mà đã giúp dân làng một đôi lần.  Ôn xí lô xí la với tên sĩ quan chỉ huy hồi lâu, hắn nhìn quanh lưỡng lự rồi khoát tay cho toán lính di chuyển ra khỏi làng.  Mụ Cửu mừng xóm làng thoát nạn nhưng vẫn chưa hết lo cho chồng. Mụ níu áo ôn kéo vô nhà.
-       Ôn ơi, ôn gan ruột cái kiểu nớ có ngày tui đứng tim mà chết quá.  Súng đạn bao quanh, tụi hắn lên cò lắc cắc  rứa mà ôn cứ đứng đó xí lô xí la.  Tiếng của người ta, nói trật, họ bắn một cái đùng rồi mẹ con tui ở với ai.
-       Mụ đừng lo chuyện tầm vách.  Dạo ở trên Huế tui từng nói tiếng Tây tróc tróc với tụi hắn.  Mình nói đúng họ phải nghe.  Tui nói trong làng chừ chỉ còn toàn người già con nít, mấy ôn muốn kiếm Việt Minh thì vô trong rú chớ ngoài ni khôn có mô.
Dân làng Mỹ Xuyên thoát được lần Tây ruồng biết ơn ôn Cửu, khen ôn nói tiếng Phú Lang Sa như gió, nhưng Việt Minh lại nghi ôn làm điềm chỉ cho đồn Tây ngoài Thanh Hương.
Một đêm cuối tháng Mười, đất trời sủng trong mưa dầm, ánh đuốc trên tay thằng học trò bạc tình với chữ nghĩa, chập chờn những sợi mưa chém nghiêng qua khuôn mặt lầm lì.  Hắn đứng im dưới mưa nhìn đồng chí của hắn trói thúc ké ông thầy già, lôi xềnh xệch qua khoảng sân lầy lội. Ánh đuốc vói theo lay lắt rọi những giọt mưa bay trĩu qua đôi vai già nua rồi nhả xuống mặt đất đọng đêm thâu.  Gã học trò kéo ngược hai mẹ con mụ Cửu đang khóc vật vã dưới mái hiên, không cho họ chạy theo ôn giáo, miệng quát tháo.
-       Làm Việt Gian, tay sai cho thực dân thì phải đền tội. Bộ hai người cũng muốn theo đồng lõa hay răng đây !?
Quăng cây đuốc lụn bấc xuống sân tắt ngúm, hắn bước đi trong bóng tối dày đặc. Chỉ còn lại tiếng khóc của hai người đàn bà nhỏ nhoi chìm lịm trong tiếng gió mưa tràn lan qua mái ngói, qua cánh cửa nhà chưa khép.  Bước chân hắn dợm đứng lại, lưởng lự trong giây lát, rồi quày quả bước. Thằng học trò chăn trâu vừa nhớ tới cảm giác rần rật thèm muốn những khi hắn vừa bửa củi vừa nhìn lén cô con gái của thầy ngồi gội đầu dưới mái hiên, từng sợi nước bò trên gò ngực tròn căng sau lớp yếm lụa mỏng ướp mùi hương chanh chùm kết.
Ôn Cửu bị bắt đi biệt tích.  Mạ và O Ngâu khóc ròng rã những ngày sau đó.  Mụ Cửu đi coi bói, xin xăm, tìm kiếm khắp nơi vẫn không ra tung tích.  Gã học trò lầm lì theo Việt Minh thì sau đó nghe đồn đã bị Tây bắn chết trong một trận càn.
Sau hơn một năm mỏi công tìm kiếm, mụ Cửu đành quyết định lập mộ để tang cho chồng, lấy ngày ôn Cửu bị bắt làm ngày tử.  Mẹ con vẫn hàng ngày bận rộn lo toan buôn bán nhưng cuộc sống buồn hơn.  Ngôi nhà trở nên quá rộng khi đêm về.  O Ngâu nhớ cha hay chêm tiếng Tây khi kể chuyện những ngày sống trong Dinh, chuyện hội hè người đông như kiến dịp thiên tử đi thuyền rồng qua sông Hương về Đàn “xanh cu tô” (Đàn Nam Giao) làm lể tế trời. O nhớ tiếng roi mây ôn Cửu đánh gió nghe vun vút, tiếng học trò ngái ngủ đọc bài nghe như tiếng kinh rời rạc.
Việc bán buôn bận rộn đã giúp mẹ con mụ Cửu nguôi ngoai dần theo thời gian. O Ngâu mười tám tươi tắn lồng lộng, mỏi mắt bầy trai phố chợ ngong ngóng ngó theo. Không nói ra nhưng mụ Cửu vẫn thầm chờ ngày mãn tang để tìm lo gả chồng cho con gái.
Chiến tranh Việt Pháp ngày càng ác liệt.  Lính Tây đi tàu tuần ngược sông Ô Lâu để kiểm soát ngăn chận Việt Minh từ Mỹ Chánh Quãng Trị lọt về nên ruồng bố cũng diễn ra thường hơn. Chợ búa vắng hoang những ngày Tây đi ruồng.  Đàn bà con gái tản mạn trốn ra Bàu Mây, Cồn Én, hay những nơi kín đáo trong làng.  O Ngâu vẫn thường là người nhanh chân nhất. Cho đến một hôm, mãi bận rộn chuyện nhà khi nghe tiếng báo động ngó ra thì bóng bầy lính đã thấp thoáng sau bụi tre la ngà đầu ngõ. Nằm dưới gầm giường của mạ, o bặm môi điếng lên vì sợ, mắt căng nhìn từng bước giày đinh của tên lính lê dương xoáy nghiến trên nền gạch. Quá quen thuộc với việc bố ráp hàng ngày, chỉ vài phú sau gã lính đã lôi o Ngâu xềnh xệch ra giữa nhà.  Hắn giựt tung hàng nút áo trong tiếng cười man rợ.  O Ngâu nghiến răng, cắn nước mắt, quẩy đạp bàn tay thô bạo của gã lính người Âu đang cơn thú vật. Hình ảnh người cha đứng trong lớp học với bầy trẻ nhỏ ê a tiếng Pháp chợt vụt qua trí nhớ của Ngâu gần như cùng một sát na với âm thanh sắc gọn vọt ra từ lồng ngực thanh tân làm gã lính lảo đảo đứng lên. “Ma lát ! Ma lát !”.  Hắn kinh hoàng đứng nhìn vùng máu đỏ ối giữa thân người con gái rồi lẩm bẩm câu chưởi thề, tiếc rẻ bỏ đi.
Ngâu bò quay trở vô gầm giường, nằm cắn răng mà khóc cho tới khi mạ lật đật từ chợ chạy về.
Mụ Cửu ôm con, kinh hoàng khóc ngất.
-       Không răng mô mạ. Hắn chưa làm chi được con hết.
Bà mẹ lau nước mắt, nhìn Ngâu dò hỏi, rồi chợt hiểu ra khi con gái vói  tay lấy cái ống nhổ trầu nằm lăn lóc ở chân giường.  O Ngâu ôm mạ mắc cở.
-       Con nằm trốn dưới giường mạ, biết đường mô hắn cũng tìm ra, con sợ quá đổ đại nước trầu lên người.  Khi hắn kéo con ra, con liều la tiếng Tây với hắn, rứa mà hắn tởm bỏ đi.
Mụ Cửu lại ôm con, thăn thỉ khóc. Ngâu bấu lấy vai mạ, giọng  o cũng nhão nước mắt.
-       Con không chịu để cho hắn làm chi mô mạ ơi.  Hắn mà làm được chi, con cắn lưởi chết liền.
Bà mẹ đở con lên giường.  Bà pha nước ấm lau rửa cho con từng phân vuông da thịt nỏn nường.  Vết son con gái giữa vùng thân thể non hây hàm tiếu.  Mụ Cửu vuốt tóc con gái, yên bụng nói đùa.
-       Mạ mi ! O lo mà lấy dôn đi cho rồi.
Nhìn mạ thắp nhang khấn vái bên bàn thờ cha, Ngâu chợt thấy lòng bình tĩnh lạ thường.  O bước ra đầu hiên nhà đứng nhìn trời chiều đang chuyển mưa. Từng cụm mây trĩu hơi nước ngập ngừng bay.  Gió thổi ruồng qua rặng la ngà xao xác bầy lá tre khô rắc vàng phai xuống ngỏ.  Ngâu tự nhũ đừng quên hứng nước mưa để sáng mai gội đầu lúc nàng với tay ngắt trái chanh bên bờ giếng.

Mùa Đông năm Ngâu mười chín tuổi, gió bấc thổi chạnh lòng con gái, làm se cau đôi mày nguyệt lộng thanh tuyền, và co ro dáng người đi trong năm cùng tháng tận. Mỗi sớm mai gió lạnh rợn rờn da thịt từ phía sông Ô Lâu thổi se sắt qua những dãy sạp hàng đã thức giấc từ lâu trước phiên chợ sớm.  Hai mạ con mệ Cửu quang gánh rời nhà khi trời còn ướt đẫm sương đêm. O Ngâu mau mắn giúp mạ bày sạp hàng xén rồi bương bả về sạp bánh mứt của mình ở đầu chợ.  Ngâu chăm chú làm việc, tay thoăn thoắt bày biện những bịch mứt đủ màu lên chiếc sạp gổ dài nhiều tầng.  Chiếc áo len đan màu hoa cà  khít khao theo tà áo dài ôm dáng người dong dỏng và khuôn mặt thanh tân với cặp môi cắn chỉ mọng hồng làm Ngâu có nét duyên dáng của một cô gái trong Huế hơn là một thôn nữ bên bờ Ô Giang. O Ngâu vui vẽ nhìn số mứt bánh còn lại cho hai ngày chợ cuối năm.  Mới mấy ngày trước đây O đã lo lắng trách mình răng mà thày lay nghe lời mụ buôn hàng sĩ lấy nhiều quá sợ bán không kịp thì lổ hết vốn.  Nghe con gái thăn thỉ, thở ra thở vô, mạ đã an ủi.
-       Khôn răng mô, ra ngoài Tết cũng còn bán lải rải cho người cúng Đưa Ông Bà, cúng Rằm tháng Giêng. Mạ cười… Cùng lắm, bán không hết, còn chút mô thì hai mạ con mình ăn trừ cơm.
Ngâu lấy rổ trứng gà O gánh theo rạng sáng nay đặt lên chổ trống ở góc sạp.  Bầy gà so chịu trống đẻ nhiều không ngạ, tha hồ mà bán.  Ngâu thầm nghĩ, cười một mình.

Chợ Mỹ Xuyên những ngày giáp Tết rộn ràng người mua kẻ bán.  Sau rặng cây tràm, mặt trời lên lấp lửng vừa đủ hun ấm sương mai đọng thành những giọt nước lóng lánh ở cuối mỗi sợi lá xanh dài đong đưa. Mới nửa buổi chợ mà sạp mứt kẹo của Ngâu đã vơi đi khá nhiều.  Người nhà của dì Tứ bán bánh tét, bánh tày cạnh Ngâu cũng đã gánh thêm ra cho đủ bán đến trưa khi chợ vãng.
-       Ngâu, có người đương đứng lén coi mặt mi đó tề! Tau thấy hắn lảng vảng từ ngày hôm qua mà quên nói cho mi biết.
Ngâu giật mình nhìn theo ánh mắt dì Tứ về phía góc chợ nơi hai người đàn ông trẻ tuổi, một cao một thấp, đang đứng đó tự lúc nào.  O thẹn thùa quay mặt khi tia nhìn nàng chạm vào ánh mắt người thanh niên dáng người cao ráo đang chăm chắm nhìn nàng. Phải rồi, O có thoáng bắt gặp ánh mắt nhìn này đôi lần ngày hôm qua, nhưng chợ búa đông đảo tấp nập, O lại bận buôn bán không để ý tới.  Ngâu giấu ý nghĩ mình.
-       Dì thì khi mô cũng noái tào lao.  Chợ Mỹ Xuyên ni cả trăm, cả ngàn người qua lại, hơi sức mô mà để ý tới.
-       Hắn đương chấm điểm mi thiệt mà.  Đó! Đó! Mi dòm cho coi.  Thằng ni con cái nhà ai mà tướng tá, ăn mặc coi bộ không phải trai làng.  Hay là con cháu ai trong Huế về ăn Tết ?
-       Tui không dòm mô.  Người chi mà …mà cứ chằm hăm dòm người khác, không biết dị.
-       Chết cha mi rồi Ngâu ơi !  Hắn đương đi tới đó!
Ngâu cúi đầu, tay lính quýnh sắp sửa những bịch mứt đã yên vị nằm thẳng hàng trên sạp trong lúc tai lắng nghe không sót đối thoại giữa dì Tứ và hai người thanh niên.
-       Hai chú mua vài đòn bánh tét về ăn Tết hỉ.  Bánh mới vớt, còn nóng ngon lắm.
Có tiếng cười nhẹ của thanh niên thấp người.
-       Dạ, O lấy cho tui hai đòn.  Còn ôn bạn tui đây thì đương tìm trứng mua về làm bánh ga-tô cưới vợ.
Người thanh niên kia lên tiếng phân trần.
-       Vợ thì chưa biết chổ mô mà tìm, không biết mua trứng về để lâu quá có bị chi không O?
-       Không răng mô. Trứng tươi để dành được lâu lắm.  Chú rứa là tìm ra trúng chổ rồi.  O bán mứt ni cũng có bán trứng nữa đó.
Tiếng cười mời của dì Tứ càng làm Ngâu quýnh quáng e thẹn hơn.
-       Trứng ni bán ra răng đây O ?
Ngâu chớp mắt nhìn lên.  Hai ánh mắt bối rối nhìn nhau chỉ trong một tích tắc mà Ngâu tưởng có cảm giác tê dại lạ lùng chi lạ khắp châu thân.
-       Dạ, còn hơn chục trứng gà con so. Eng mua hết tui bán rẻ cho.
Người thanh niên nhìn rổ trứng, đôi mắt cười hiền mà ranh mãnh.
-       Trứng đẹp lắm, nhưng mà làm răng tui biết được là trứng con so ?
-       Dạ, trứng ni gà so ở nhà đẻ chớ không phải là trứng mua của bạn hàng.
Người thanh niên mua hết rổ trứng thêm vài ký mức sen đắt tiền.  Anh ta đứng chăm chú nhìn Ngâu ngượng ngập gói hàng, đếm tiền, mà miệng thì cứ tủm tỉm cười làm Ngâu càng thẹn thùng.  Lúc nhận gói hàng từ tay Ngâu, người thanh niên bất ngờ ghé sát người nói nhỏ “O đẹp lắm mà răng người O chua quá !? “.  Ngâu sửng sờ, xấu hổ đến rụng rời, chỉ muốn được biến mất khỏi mặt đất để không còn ai nhìn thấy.  Dì Tứ nhìn thấy nét buồn bực chợt hiện  trên mặt Ngâu, dì thôi cười nghiêm tiếng hỏi.
-       Hắn nói chi mà mặt mi ỉu xìu như bánh tráng nhúng nước rứa ?
Ngâu im lặng lắc đầu, O thẩn thờ suốt thời gian còn lại của buổi chợ.  Trên đường về nhà, thấy vẽ mặt đăm chiêu buồn buồn của Ngâu, mệ Cửu gặn hỏi con mấy lần, nàng cũng chỉ lắc đầu không trả lời.
Suốt buổi chiều hôm đó, Ngâu cặm cụi nướng chùm kết pha chanh, kỳ cọ tắm gội, mạ phải nhắc O mới nhớ chưa nấu cơm tối.  Sáng hôm sau, Ngâu lại tắm rữa rất lâu khiến mệ Cửu phải đi lượm trứng gà giúp con gái, rồi thúc giục mãi Ngâu mới chịu sẳn sàng quang gánh ra chợ.
Phiên chợ ngày cuối năm vội vã những người đi sắm Tết muộn để kịp về cúng Rước Ông Bà và đón Giao Thừa. Ngâu nhìn sạp hàng trống trơn mà trong bụng thì nôn nao lo sợ, nửa trông gặp lại người thanh niên, nửa muốn hắn đi mô thì đi biệt luôn đừng bao giờ quay trở lại mà nói năng ba trợn với nàng.  Mặt trời vừa ló khỏi nóc rặng tràm thì cũng vừa lúc Ngâu thoắt nhìn thấy anh chàng xuất hiện. Ngâu lúng túng lấy rổ trứng giấu trong thúng đặt lên sạp gổ. Lần này người thanh niên chỉ đi một mình. Anh ta lại tới hỏi mua trứng, rồi cắc cớ vặn vẹo.
 -       Hôm qua trứng con so, bộ bửa ni trứng cũng còn so hay răng hè?
Nhớ lại câu nói sỗ sàng của người thanh niên ngày hôm qua, Ngâu quên cả mắc cở, dấm dẳn trả lời.
-       Gà của tui là gà con so chẳng lẽ lại đẻ ra trứng con rạ. Eng muốn mua thì tui bán, không thì thôi.
Người thanh niên lật đật phân trần.
-       Tui ra đây là để mua trứng của O mà. Rồi anh cười…  Mặt O khi giận đẹp hơn khi vui gấp mấy lần.
Lúc nhận gói trứng, anh ta lại ghé người nói nhỏ “O chua quá làm tui thèm muốn chảy nước miếng !”… O Ngâu háy anh chàng một cái dài thượt mà miệng thì mím chi. Mặt Ngâu hồng lên vì mắc cở, vì cảm giác nhẹ hẫng trút bỏ được nỗi lo lắng xấu hổ ấm ức trong lòng suốt đêm qua.  Có chút tình cảm không tên mơ hồ nhen nhúm từ một lúc mô đó O chưa biết được. Hình như từ buổi chiều qua, khi Ngâu dội nước chùm kết pha chanh không chỉ lên mái tóc mượt dài mà lên khắp châu thân. Từng sợi nước rịn ràng bò loang lên phiến thân thể căng mọng xuân thì. O vừa biết mình có một xác thân để được vuốt ve trìu mến.
Đêm giao thừa Ngâu chợt biết mình vui.  Hai mạ con lăng xăng nhang khói.  Ngồi nhìn ánh nến vàng lung linh cháy, O nhớ tới hình ảnh quan viên hai họ, cô dâu chú rể chúc bái trong một đám cưới nào đó mà O đã chứng kiến từ lâu lắm ở mô đó.  Ngâu nằm rúc vô người mạ, hỏi mơ màng.
-       Người con thơm không mạ ?
Mạ vuốt tóc con mượt thoảng hương ngâu.
-       Cái con ni, hôm qua tới chừ mi như người ở mô mô.  Bông Ngâu không thơm thì còn chi thơm nữa hè ?
-       Còn cái tên Tập Khánh cha đặt có nghĩa chi rứa mạ ?
-       Cha mi chữ nghĩa cả bồ làm răng mạ biết được. Chắc là cái chi đó đẹp rực rỡ mà cao kỳ lắm.
Đêm rớt sâu vào giờ khắc tàn lụn của năm.  Bếp lửa hồng bập bùng soi nồi bánh tét vừa chín tới, mùi lá chuối ủ hương nếp mới ngạt ngào.  Ngâu ôm mạ mơ màng chờ giao thừa rồi ngủ khi mô không hay trong thấp thoáng mơ say rộn rã mùa xuân đang tới.

Mùa xuân ở Phong Điền năm đó đẹp vô ngần, rộn rã như lòng O Ngâu sắp sửa lấy chồng. Rằm tháng Giêng trăng sáng quá làm O không ngủ được.  O đi vô đi ra dưới hiên khuya, O lục đục nấu chùm kết gội đầu, trăng chảy trên tóc mướt, trăng ướt nhột nhạt lên da thịt thơm ngần.  Trời còn tinh mơ trên bến sông, cả một triều sương trắng lan mịn mờ mặt nước. Người trên bến đứng chờ mãi cũng chỉ ngóng được tiếng mái dầm ấp úng quẩy nước lảng đảng khi gần khi xa. Chờ tới thắt cả ruột bầy ghe từ bên tê sông Ô Lâu mới lần rải hiện ra trong màn sương trắng đục.  Một chiếc, hai chiếc, rồi cả đoàn, mũi nốt khẳm nặng những thúng lớn chất đầy rau cải, bông cúng, và những buồng chuối chín vàng.
-       Con Ngâu mô rồi hè? Xuống mà quảy chuối của mi lên tề !
-       O Ngâu chui vô bụi ngồi nhớ dôn rồi.
Nhóm bạn hàng cười túa lên lúc Ngâu mắc cở bặm môi bước xuống nốt. Mà rứa thiệt.  Gần nửa tháng ni Ngâu đương sống trong giấc mơ con gái đẹp tuyệt trần, như từ hồi sớm tới chừ O vẫn tư lự nhìn làn sương trắng trên mặt sông mà nhớ tới người ta.
Sáng mồng Ba Tết mạ khăn áo đi thăm bà con trong làng, chưa hết một tuần nhang đã thấy mạ xăng xái bước về nhà.  Mạ thắp đèn bàn thờ, khấn vái, đứng ngồi không yên. Mạ nhai trầu chưa kịp đỏ đã nhổ têm miếng khác.  Mạ lục đục lấy trong rương chiếc kiềng chạm. Cầm vàng trên tay, mạ ngồi ngó mông lung khoảng sân nắng la đà bóng tre trước sân nhà một hồi lâu rồi nhổ trầu kêu con gái.
-       Chiều ni có người tới coi mắt con đó.  Nhớ mà sửa soạn ăn bận cho đàng hoàng. Mược cái áo màu vàng để đeo kiềng vô cho hợp nghe khôn.
O Ngâu thoạt nghe mạ nói mà sửng sờ tim đập như muốn rớt ra ngoài.  Ngâu bẽn lẽn cầm chiếc kiềng vàng, rụt rè hỏi ai rứa mạ.
-       Nghe noái cậu nớ là cháu ôn Thất Trì.  Mạ qua nhà dì Tứ mừng tuổi, mới bước vô tới trửa cươi đã thấy dì lật đật đi ra để qua nhà mình.  Dì noái bà Thất Trì mới tới thăm, nhờ dì hỏi mạ để chiều ni qua thăm nhà xin coi mắt con Ngâu cho thằng cháu.  Mạ chịu rồi, dì Tứ chừ chắc đương đi qua bên xóm côi cho họ hay rồi.
Ngâu bước ra sân nhà sau, rải lúa cho bầy gà, trong lòng O rộn rã nỗi xốn xang thiệt lạ lùng làm choáng ngợp nóng bừng đôi má.  Mạ bước theo, cười vọng ra.
-       Hai dì cháu mi biết cậu nớ là ai rồi còn làm bộ hỏi tau.  Dì Tứ noái hắn tên Trình, cha mạ ở Bao Vinh nhưng mần việc chi đó cho nhà nước ở gần Phá. Bà Thất Trì khoe với dì Tứ cậu Trình chử nghĩa còn nhiều hơn cả ôn mi nữa, đậu tới bằng ri-me rồi đó.
O Ngâu nhớ tới dáng người thanh niên cao ráo, ăn mặc kiểu thành phố, quanh quẩn ở góc chợ  chờ chực nhìn nàng suốt ba ngày cuối năm.  O không biết mình đương tự hỏi lòng hay phân vân hỏi mạ.
-       Trong Huế thiếu chi đàn bà con gái, họ tới coi mắt con làm chi mạ?
Mệ Cửu nhìn Ngâu tưởng như thấy lại mình hơn hai mươi năm trước.  O Thỉ, cô gái làng Vân Trình qua Mỹ Xuyên buôn dầu tràm.  Ông giáo làng đạo mạo trong áo the khăn đóng đứng nhìn O suốt mấy buổi sáng liền trên bến sông rồi nhờ người mai mối.  Rứa là O Thỉ qua sông về làm dâu Mỹ Xuyên từ đó, nuôi chồng, nuôi con, bận bịu buồn vui…
Duyên nợ hết Ngâu ơi.  Con gái lớn thì lấy chồng.  Phận gái mười hai bến nước, trong nhờ đục chịu… nhưng mạ biết con mạ sẽ về nơi gạo trắng nước trong. Ngâu khóc.
-       Lỡ mai mốt đây con lấy chồng xa tuốt Bao Vinh, theo chồng xuống Phá Tam Giang, rồi mạ ở với ai?
Mệ Cửu la át con mà giọng nhão ướt, vỗ về.
-       Xa gần chi rồi cũng phải qua một con sông.  Vân Trình, Phước Tích, Bao Vinh, Mỹ Chánh, Sịa, Sình…xa gần chi rồi cũng phải theo chồng. Mi lo cho cái thân mi đi tề. Mà răng, có ưng khôn? Ưng thì tau gả, khôn thì cứ ở đó mà lỡ lứa lỡ thì, khôn ai vô đó mà lo cho được mô.
-       Dạ ưng.  Ngâu lau nước mắt, cười với mạ.

O chưa hay biết chi cuộc đời trước mặt, chỉ biết mình đang vui. Ngâu mở lòng hứng lấy hạnh phúc trào tới như mưa xuân trổ hoa trên cánh đồng Mỹ Xuyên loáng nước.
Tháng Ba, ngày Ngâu về nhà chồng mưa nghiêng nhòa bến sông, nước mắt vu quy nhớ mẹ cũng như mưa đẫm nhòa má hồng O sắp qua rồi một thời con gái.
Những ngày chưa-kịp-làm-dâu ở xóm Bao Vinh ngỡ ngàng qua mau.  Người cha chồng gốc gác ở Phò Trạch, chất phác cục mịch như hòn đất suốt ngày bận rộn với công việc ở trại mộc dựng dọc theo sông. Miệng ôn lúc nào cũng bập phà điếu thuốc rê mụ Cửu Ới gắt nồng.  Mạ chồng của Ngâu đã qua đời vài năm trước, cũng may cả ba người chị chồng hiền lành tuy có gia đình vẫn ở kề cận cha.  Ba đứa học trò ưng ý nhứt của ôn Thợ Vĩnh đều được gã con gái cho và làm ăn chia ở trại mộc đóng ghe với ôn.
Ngâu lạ mắt với khu xóm Bao Vinh đất thấp lè tè như ngang với mặt nước sông. Mỗi lần chiếc đò khẳm khách đi Kế Môn, Đại Lược chạy ngang O có cảm giác nước từ phía bên Hàng Bè chồm sang như muốn phủ chụp lấy con đường lót gạch đỏ mòn trủng quanh co giữa hai dãy nhà san sát dòm nhau.
Ngày vợ chồng xuống đò dọc theo sông Bồ về Phá, Ngâu cảm động ôm một giỏ đầy áo quần mà ba người chị chồng đã giành nhau mua ở chợ Đông Ba cho O. Người chị cả thân tình dặn dò cô em dâu mới.
-       Em ráng lo cho cậu Đấy (đái) miếng ăn miếng uống.  Mấy năm ni cậu uống quán ăn chợ, bông lông ba la, người ốm như cây tre.  Cậu nớ cưng O lắm đó, ráng mà giữ nhau.
Cả nhà theo tiễn ra tận bến sông.  Người chị út nói nhỏ vô tai Ngâu “Cóc mở miệng” khi ôn Thợ Vĩnh nói với con dâu.
-       Trà ngâu con đem về thơm lắm, nhớ nhắn ra Mỹ Xuyên mua thêm cho ba. Vợ chồng bây ráng mà đẻ bầy cho ôn nội mau có cháu bồng.
Ngâu chợt khóc khi bước xuống đò.  O nhớ  mạ khi thấy bóng mình lung linh, trong veo bến nước Bao Vinh.
Cuối mùa Xuân mà nhiều cây mai trắng dọc theo sông Bồ còn giữ bông trên cành. Dòng hoa ẩn hiện nhấp nhô theo triền nước, màu trắng lướt thướt theo nhau như dải lụa  huyền ảo trong nền xanh của cây lá đất trời.
Nhớ tới lời dặn dò của người chị chồng, Ngâu chợt nhìn Trình cười thú vị.
-       Hồi sáng đứng nghe chị Thuyên dặn dò tui mới biết tên kêu ở nhà của người ta. Ai có tật thì giật mình một cái đụi đi.
Trình lắc đầu cười.
-       Cái mụ nớ thiệt.  Năm sáu năm trước có mạ làm chứng, mụ đã thề độc không khi mô nhắc tới cái tên nớ ra nữa. Lỡ đái mế có một lần hồi còn nhỏ xíu mà cái tên quái ác cứ theo mình mấy chục năm ni… Mà chị Thuyên dặn chi rứa?
-       Dặn ráng nuôi eng cho mập lên, chớ chừ giống cây tăm tre quá.
-       O có nhớ là người O chua lắm không?  Chảy nước miếng theo O hoài, tui quên ăn quên uống, người ốm o gầy mòn, thì O sẽ bị mang tiếng lắm đó nghe.
Ngâu lườm chồng.  Lòng O rộn rã hạnh phúc như dòng sông tinh khôi trước mặt.

Tổ ấm của đôi vợ chồng son là ngôi nhà nhỏ nằm kín đáo sau dãy rào trồng chè tàu vừa được tỉa xén gọn gàng.  Mái ngói âm dương phủ rêu phong dưới bóng mát tàng cây ngô đồng xanh lá. Tuy đã mãn mùa Xuân mà trên cành vẫn còn vài chùm hoa phơn phớt nhạt như khói hồng lắt lay theo gió từ phá Tam Giang thổi lên.
Từ gần tháng nay O Ngâu bận rộn luôn tay, dọn quét sửa sang lại cái “ổ chuột của ôn Trình”.  Mấy vồn rau lang ở khoảng sân nhỏ sau nhà vừa đâm những tược lá màu tím, ngo ngoe dài vui mắt.  Từ hiên nhà O Ngâu có thể đứng nhón thấy một phần Phá phía khơi xa ẩn hiện sau rặng cây bên kia đường.  Trời với nước quyện vào nhau, chìm lắng một màu xanh thẳm tưởng như bất tận nếu không có dải bờ ngút mắt như vệt chân trời chia cắt đầm nước với biển Đông.  Khu xóm nhỏ nằm bên con đường nối hai cửa sông Bồ và Ô Lâu, chừng hơn giờ xe đạp từ nhà về Ngã Ba Sình nơi Trình làm việc về tiếp liệu cho một đơn vị quân nhu Pháp. Khoảng đường đủ xa để anh không về nhà vào mỗi buổi trưa.
Những ngày hạnh phúc êm đềm trôi như lòng O Ngâu rộn ràng theo từng tiếng cười vui của chồng vào mỗi buổi chiều trở về nhà.  Tiếng chiếc xe đạp dựng hấp tấp đụng vào cánh cửa sổ hiên ngoài là âm thanh dịu êm như tiếng chuông gọi trở về vẫn thánh thót gõ nhịp lòng O.

Một buổi trưa, Ngâu vo gạo xong vừa bắc lên bếp thì nghe tiếng xe đạp của chồng.  Trình dựng xe, hối hả đóng hết cửa nẻo, xuống bếp tìm vợ.  Anh ngồi bên vợ thì thầm, chỉ thấy O Ngâu lắc đầu quầy quậy.
-       Không được mô…trời sáng trưng, dị òm.
Trình yên lặng ôm vợ dìu về phía buồng ngủ. Trong gối chăn bao bọc, mắt nhắm nghiền mê đuối cho đêm bất chợt phủ vây.  Cảm giác chạm lên từng phân li da thịt như nở ra theo từng cơn sóng dập dồn, rị kéo đôi bờ chân thuông dang xa vật vã cuống vùi. Ngâu như chìm lịm trong tiếng thét gào của sóng của gió của nước từ đầm phá ngoài kia  thổi luồng qua buồng the, qua những ngón tay bấu chặt, môi trào tên gọi… Im vắng chợt  rụng về theo cơn bão lặng.  Ngâu khỏa thân nằm cuộn mình trong chăn chiếu, mơ màng lắng nghe đóa hoa hạnh phúc mãn khai rụng cuốn rịn ràng rơi trôi theo dòng thân xác.  Âm ba réo vọng của sóng nước trào dâng ngoài phá chừ cũng im lắng, để lại vang vang trong nàng sau đôi mắt nhắm giọng nói dập dồn hơn hơi thở như đỡ nâng Ngâu thành một người mới cho thẹn thùng trở giấc. Mạ mi bưa chưa!? Mạ Ngâu mi bưa chưa !? … Ngâu chợt nghe mình bẽn lẽn lặp lại câu nói của chồng lúc O bước dưới tàng cây ngô đồng trong sân nhà nhìn theo Trình. Dáng chồng đạp xe dọc theo phá Tam Giang trong gió ngược về phía cửa sông Bồ, thấy thương chi lạ… Người chi mà không biết trẻn, chưa chi hết đã kêu người ta Mạ Ngâu.
Mạ Ngâu thương chồng, eng răng tui rứa, nên câu hỏi của chồng mãi hoài vẫn chưa được trả lời  cho hương lửa càng thắm thiết mặn nồng suốt mười năm ở Phá và biết bao năm sau đó bên tê đèo Hải Vân.
Một buổi chiều cuối mùa hè, gió Lào thổi rần rật qua dãi đất một thuở Hóa Châu xưa làm rát mặt người. Cơn gió nóng như lửa tràn lướt qua mặt phá im lìm soi bóng khoang trời không một bóng mây chìm. Mạ Ngâu bụng đã lùm lùm đứa con đầu lòng theo chồng đi dạo dọc theo bờ phá hóng chút hơi nước mát từ biển.  Sự xuất hiện đột ngột của gã lính Tây say khướt  đang bước quàng xiêng theo bờ nước khiến Mạ Ngâu hoảng sợ trong giây phút.  Có chồng cầm tay trấn tỉnh, Mạ Ngâu nhìn tên lính viễn chinh và nhận ra nét mặt thú dử mà nàng vẫn nhớ như in những lần nằm chộ giữa đêm.  Mạ Ngâu bương bã đi mau nhưng rồi bổng nhiên quay lại nói với chồng.
-       Eng ôm thằng Tây ni lại cho tui đập hắn một trận.
Nhìn ánh mắt vợ, Trình chẳng cần hỏi han vội đi tìm bẻ một nhánh cây đưa cho vợ rồi ôm vật gã lính say mèm nằm sấp trên cát. Mạ Ngâu đập túi bụi tên lê-dương rồi bỏ chạy tới dựa lưng vào một cây dương đứng thở dốc. Trình dìu vợ ngồi xuống bên mình, cười hỏi.
-       Mạ Ngâu mi đập mà hắn say như chết rứa thì có ăn thua chi mô?
-       Răng không ăn thua.  Đập cho hắn tởn không dám vác mặc lên Mỹ Xuyên phá phách nữa, cho đàn bà con gái trên nớ nhờ.
Mạ Ngâu kể cho chồng nghe chuyện rủi mà may thoát khỏi tai họa một đời mấy năm trước đó.
-       Chừ thì tui yên bụng rồi, hết phải nằm thấy cái bản mặt dơ dáy của hắn.
Vợ chồng yên lặng ngồi bên nhau nhìn hoàng hôn buông trên mặt nước đang chuyển sang màu tím lặng pha hồng.  Đêm xuống mau thả chiếc khăn choàng đen lên mặt phá bất chợt mênh mông.  Họ trở về nhà, chân bước cũng nhẹ như lòng.

Cuối năm đó Ngâu về nhà mạ đẻ con so.  Mệ Cửu khoe khắp chợ thằng cháu ngoại đầu của mình.  Cả nhà trong Bao Vinh tíu tít ra Mỹ Xuyên thăm cháu.  Đôi bàn tay to lớn thô tháp của ôn Thợ Vĩnh chuẩn xác khéo léo với cưa đục bao nhiêu thì càng vụng về lúc bồng ẳm thằng cháu đích tôn bấy nhiêu.  Ôn cha trẻ Trình thì mỗi cuối tuần đều đếm từng giờ từng phút để tìm cách ra làng thăm vợ con.
Ngôi nhà bên phá rộn ràng với tiếng khóc trẻ thơ. Lại càng rộn ràng hơn những năm sau đó.  Mạ Ngâu đẻ sai như bầy gà của mạ thời con gái, ba năm hai đứa ra đời đều đặn vuông tròn.  Mỗi lần tết lễ, giổ chạp về làng, nếu Mạ Ngâu không bụng mang dạ chửa thì cũng ẳm con mới sinh, theo sau là bầy con xinh lẳm đẳm chạy theo mạ. Cái nồi nấu bánh tét thời chỉ hai mẹ con hôm sớm trở nên quá nhỏ cho bầy cháu ăn như giặc, đêm giao thừa Mệ Cửu nấu bánh ngoài sân trong cái thùng tôn lớn, lửa cháy bập bùng nổ lách tách chia huyên náo với bầy trẻ nhỏ lao xao nói cười.  Những lần cả nhà ngược sông Bồ lên Bao Vinh thăm nội, không nghe ôn Thợ Vĩnh nhắc chi tới lần nhắn con dâu ráng đẻ bầy cho ôn ẳm.  Ôn bồng đứa cháu nhỏ nhất, gọi mua kẹo kéo cho cả bầy cháu nội ngoại, nhiều quá đếm không xuể.
-       Tụi bây ở mô ra mà loi choi như giòi ôn đếm không ngạ, bồng muốn lọi cả tay.
Mười năm theo chồng về Phá Tam Giang.  Hình ảnh o thôn nữ dịu dàng bên dòng sông Ô Lâu ngày nào đã son sắt dãi dầu thành Mạ Ngâu tần tảo nuôi con, lo cho chồng hôm sớm.
Những rợn sáng tinh mơ, rời nhà lúc trời còn đêm, tất tả ra bãi phá chờ cho kịp ghe lưới về, mua bán sang tay kiếm chút lời và rổ cá cho nhiều miệng ăn trong nhà.  Nồi cá nục chuối thơm cay ăn mau cho kịp hít hà hay khạp mắm thu luôn sẳn đó cho bầy con háu đói. Những vồn lang xanh mướt khoảng vườn sau nhà vẫn mùa theo mùa tốt củ .  Bầy gà vẫn đẻ sai trứng, không còn cần thiết cho cha mạ mua mớm duyên nhau mà cho cha-con-bây lạ miệng.
Mười năm.  Mạ Ngâu đã nhiều lần ngược Ô Lâu về thăm mẹ già nhưng có một lần Mạ Ngâu khóc suốt chuyến đò làm bầy con ngơ ngác khóc theo và ôn Trình mắt cũng đỏ hoe. Vợ chồng thỉnh bàn thờ cha mạ về nhà, không có con trai thôi thì lấy rể làm trưởng nam cũng thuận chiều hương khói.  Vài năm sau, không lâu sau ngày ôn Thợ Vĩnh và ba người con rể bỏ gần một tháng Giêng chèo chống cây gổ xuôi sông Bồ về Phá giúp con trai sửa sang ngôi nhà đã trở nên quá nhỏ cho bầy cháu lớn như thổi, ôn nội cũng qua đời.  Những đêm rằm trăng  soi tỏ mặt phá, trầm nhang nghi ngút trên bàn thờ có thêm hương linh bài vị mới trang trọng như một từ đường.  Mạ Ngâu trồng một hàng bông ngâu trước nhà để vong linh ôn có về uống trà mà ngửi cho thơm.
Mười năm, mấy lần tản cư chạy giặc tránh bom.  Chồng mắc việc công không về kịp. Vả lại Mạ Ngâu cũng không muốn chồng rủi gặp chuyện hiểm nguy.  Nhớ lỏm bỏm lời cha lúc sinh tiền, Mạ Ngâu nói chử.
-       Ôn mi cứ an tâm mà lo chuyện thiên hạ sự.  Ở nhà mấy mẹ con tui xoay trở được.  Ôn về xớ rớ Việt Minh thấy được càng mệt thêm.
Như thời còn con gái,  Mạ Ngâu luôn quán xuyến, thúc hối hàng xóm, rồi lẹ làng tản cư sớm hơn ai hết.
-       Lo mà chạy cho rồi.  Ngồi đó mà phân biệt máy bay Tây với máy bay Mỹ.  Chiếc mô cũng ở ngoài biển bay vô, chờ thấy hắn rà rà trên phá thì chạy vô hầm cũng không kịp chớ đừng nói chuyện chạy về Sình hay Bao Mỹ.
Đặt hai con nhỏ ngồi vô hai thúng lót sẳn áo quần, niền thúng tòn teng son chảo, Mạ Ngâu rảo chân gánh đi, miệng không ngớt dặn dò vỗ về các con lớn đang hớt hải chạy theo, vai đứa nào cũng quấn quanh cái ruột tượng dồn gạo cơm mắm muối.
-       Nhớ cầm tay nhau, chạy theo sát mạ để khỏi bị lạc.  Xuống tới chợ Sình, cha ra đón, mua kẹo kéo tha hồ mà ăn.
Trình thấp thỏm chờ vợ ở cửa sông Bồ, ôn mừng như tìm được vàng khi thấy bầy mạ con dẫn đoàn người tản cư mệt nhọc gánh gồng đi dọc theo bờ phá .  Cha lấy nước sông lau sạch mặt mày lem luốc của bầy con.  Lúc ôn ân cần vuốt tay lên má vợ chùi những giọt mồ hôi đọng ướt bờ tóc mai, mặt Mạ Ngâu ửng hồng lên không biết vì mắc cở hay vì ánh nắng mặt trời.
-       Ôn ni… dị òm.  Con đứng cười tề.
Ôn Trình quay nhìn bầy con đương đứng chăm chăm dòm cha mạ.
-       Đứa mô cười hở mười cái răng.
Bầy trẻ con được ngồi quán ăn cơm chợ, mút kẹo kéo, mừng quên hết mệt bắt đầu cười nói bi bô.
Chiến trận qua đi.  Những chiếc phi cơ thả bom của Tây của Mỹ bay biến dạng ra biển, trả êm đềm lại cho bầu trời xanh của phá.  Đoàn người hồi cư lại gánh gồng trở về nhà, chôn cất, sửa sang, bương chải, sống còn.
Mạ Ngâu vẫn sống cho con cho chồng. Từng ngày, từng buổi sáng tinh mơ sè sẹ mở đóng liếp cửa sợ chồng con thức giấc, ra phá bán mua.  Có thể gã lính Tây bị mạ đập bên bờ phá đã theo đoàn quân viễn chinh rút về nước một sớm mơi mô đó lúc chân mạ còn đứng dầm trong nước Tam Giang giữa tiết tiểu hàn chờ ghe cá từ biển về. Biết ra, mạ mừng vì con gái mình đương lớn. Có thể đất nước bị ký kết chia đôi một buổi trưa mô đó khi mạ đương ngồi xắt khoai phơi khô cho những ngày thiếu hụt. Biết ra, mạ nhớ hèn chi lâu ni không còn thấy mấy ôn Việt Minh về.  Mạ bâng khuâng không biết bây chừ họ đói no ấm lạnh ra răng ngoài nớ.
Ôn Trình vẫn công việc cũ bận rộn hàng ngày, chẳng có chi khác ngoài cái danh xưng, lương tiền vẫn ba cọc ba đồng.
Cụ Diệm về chấp chánh, rồi trưng cầu dân ý, “xanh bỏ giỏ, đỏ bỏ bì”.  Hai ôn, ôn mô mặt mày cũng phúc hậu. Ôn vua lại có bà hoàng hậu nghe nói nhan sắc khuynh thành nên ngày đi bầu xanh đỏ chi Mạ Ngâu cũng bỏ vô bì.
Ôn Trình được đồng hóa vào quân đội cọng hòa, cho mang lon Thượng Sĩ.  Ngày đầu ôn mặc bộ đồ lính mới mang lon về nhà, cả bầy con bu lại hảnh diện trầm trồ.  Bửa cơm trưa hôm đó, ngoài canh rau, mắm ruột cá thu, Mạ Ngâu đãi ôn Thượng Sĩ và bầy con dĩa trứng đổ chả to gần bằng cái mâm.  Mờ sáng hôm sau, lúc đứng chờ ghe cá về, bạn hàng trong lúc chuyện trò, có người hỏi bông đùa.
-       Mụ Ngâu bửa ni là bà đội rồi, còn dầm nước với chị em tui nữa làm chi?
Mạ Ngâu cười.
-       Phải dầm để kiếm mắm về nuôi cha con ôn đội chớ biết làm răng chừ.

Chừng một năm sau, ôn Đội Trình có lệnh thuyên chuyển vô Đà Nẳng.  Từ trên đỉnh đèo Hải Vân sương phủ nhìn xuống, Vịnh Hàn trong nước tiếp mây thấy càng hùng vĩ hơn Phá Tam Giang. Lòng Mạ Ngâu chợt nguôi ngoai nỗi buồn xa quê một cách lạ lùng.  Trước thiên nhiên bao la mà đằm thắm, tay chồng trên vai và bầy con quấn quít bên mình, Mạ Ngâu vui lòng với hạnh phúc đang có và yên tâm với tương lai trước mặt.  Ngôi nhà có khoảnh vườn nhỏ gần bải biển Thanh Bình là cơ ngơi mới vợ chồng lại nối tay nhau gầy dựng.  Hàng bông ngâu bứng từ nhà cũ bén rễ đưa hương, những đọt lang mau mắn trổ vòi bò tím vồn đất mới cho bầy gà từ Tam Giang còn lạ cảnh hốt hoảng lạc tìm nhau.  Ở đây, những ghe chài cá đầy lòng khoang cũng từ khơi xa trở về lúc ngày chưa rợn sáng nên với Mạ Ngâu việc còn lại là gắng tìm ra mối bán mua.  Chẳng bao lâu những bạn hàng xuề xòa người Quảng từ các chợ quanh đó nhiều người trở thành thân quen với Mạ Ngâu.  Các con ở tuổi đi học, trường lớn bạn bè đông nên chúng mau quên ngôi trường làng nhỏ bé bên Phá Tam Giang.
Ôn đội Trình vẫn giữ tật thỉnh thoảng hấp tấp ghé nhà vào những buổi trưa trên chiếc xe mô-bi-lét cũ. Mạ Ngâu mi bưa chưa !?... Rứa là  mỗi năm Mạ Ngâu lại bận bịu hơn trong chuyện sinh nở  nuôi con.
Trong những năm này, chiến tranh lại bắt đầu tái diễn, rồi ngày càng trở nên ác liệt hơn. Tây đi, Mỹ tới, thanh niên miền Bắc thì Cọng Sãn quăng vô lò lửa chiến tranh, sanh Bắc tử Nam, miền Nam thì động viên đôn quân cố gắng giữ lấy cuộc sống tự do nơi thành thị. Mạ Ngâu sinh đứa con thứ mười hai được hơn một năm thì tai họa ập tới với gia đình như hàng trăm ngàn gia đình khác ở Huế và trên khắp cùng đất nước.  Vào những ngày giáp Tết Mậu Thân, ôn Trình vừa lên lon Thiếu Úy không lâu trước đó, nhân dịp đi công tác ở Huế đã xin nghĩ phép, ở lại thăm bà con và viếng mộ cha.  Trong thời gian ngắn ngủi Cọng Sản chiếm đóng thành phố Huế, ông thiếu úy già đã bị bắt từ nhà người chị ở Bao Vinh và bị chôn sống tập thể cùng hàng trăm người khác tại Bãi Dâu.  Ngày Mạ Ngâu tìm ra xác chồng, bà khóc cạn  nước mắt.  Đưa xác về quê chồng ở Phò Trạch chôn cất xong Mạ Ngâu nuốt nước mắt, xốc lại khăn tang áo chế về nhà.  Mạ Ngâu nhuộm răng ăn trầu, áo vải tang thô lặn lội thân cò tần tảo nuôi con.  Người con trai lớn bỏ học đi lính, ra trường sĩ quan xin ra phục vụ ở Sư Đoàn I, đóng quân gần vùng hai quê nội ngoại.  Các cô em gái kế, kẻ làm ngân hàng người là cô giáo, cũng lần lượt lấy chồng lính. Ngày trước chỉ một người cha là sĩ quan, nay rể con trong nhà “năm thằng, trên trời dưới nước chi cũng có”.
Cuối năm bảy tư, Mạ Ngâu cưới vợ cho con trai lớn.  Mạ khấp khởi mừng thầm sắp tới ngày có cháu nội ẳm bồng thì cuộc biển dâu trào tới như hồng thủy cuốn phăng đi tất cả mọi ước mơ dự tính.  Ngày cuối tháng Ba năm bảy lăm, thành phố Đà Nẳng giữa buổi sáng mùa xuân se lạnh bị nung chín trong kinh hoàng tột độ. Cả nhà ngồi quanh Mạ trên chiếc duyên đỉnh của người con rể Hải Quân di tản vào Sài Gòn.  Bãi Mỹ Khê xa vời những vệt xám dọc theo bờ cát vương vãi nắng chiều. Hàng dương ủ rũ cúi đầu chắn hướng nhìn về phố. Thành phố Mạ ắp đầy kỷ niệm hạnh phúc bên chồng, bận bịu lo toan để bầy con sống những ngày tuổi thơ êm đềm.  Lòng Mạ là bãi sương giăng. Sương lan qua vịnh biển Thanh Bình, qua đỉnh Hải Vân, rồi sa thành nước mắt đẫm ướt khung trời Phá Tam Giang. Sương lan bời bời  giòng nước ngược Ô Lâu, bơ vơ mộ chồng, điêu tàn quê cũ.
Đoàn tàu đi về phương Nam, phân vân bờ bãi. Từng tỉnh lỵ miền Trung lần lượt thất thủ như những con bài buồn bã quỵ vào nhau cho kịp hết một mùa xuân u uất.
Buổi sáng cuối tháng Tư, trời Sài Gòn âm u cơn mưa nhẹ như sương, rưng rưng dấu vết thời gian điêu tàn của sự chung cuộc.  Một chấm dứt não lòng, Mạ trào nước mắt.  Ngồi giữa bầy con trên bong tàu buồn bã lao đao triền sóng, lòng Mạ đành đoạn từ đây… âu sầu theo từng cơn chớp biển mưa nguồn.

Hơn ba mươi năm. Phố suối Snoqualmie là chốn lưu cư,  là Huế của Mạ Ngâu. Mưa ở đây cũng xanh như lá vườn cây thành Nội.  Như hi vọng vỡ mầm đắp đổi lòng Mạ suốt đời canh cánh bầy con vẫn mãi bé thơ như những đọt lang tím vườn sau ngôi nhà hạnh phúc đầu đời bên Phá Tam Giang.  Mạ ở với đứa con nghèo nhất cho bầy anh chị em vẫn đùm bọc thương nhau. Mạ dắt dìu dâu con những lần đi biển mồ côi. Tiếng khóc dạ đề của cháu sơ sinh nghe cũng vui như tiếng cười. Mạ giành thức đêm để mình mệ ru cháu. Tiếng ru con bên phá, bên bờ vịnh biển ngày nào chừ ru cháu êm đềm giấc ngủ, hấp háy bà-mụ-bắt mắt môi cười. Ru em cho théc cho muồi. Để mạ đi chợ mua vôi ăn trầu. Mua vôi chợ Quán chợ Cầu.  Mua cau Nam Phổ mua trầu chợ Dinh…
Quen mắt từ thời còn trẻ, Mạ Ngâu thức giấc rất sớm mỗi ngày. Trong tiếng mưa rơi gõ nhịp bồi hồi kỷ niệm, Mạ ngồi nhớ mùi bông ngâu trước sân nhà ở Phá Tam Giang, ở bãi biển Thanh Bình.  Mạ nhớ đêm trăng tỏ trên Phá, nhớ ánh đèn xe chớp tắt trên đèo Hải Vân xa vời như sao sớm khi đứng nhìn từ bên ni bờ vịnh biển.  Mạ sụt sùi nhớ mộ phần cha mạ, nhớ mộ chồng quê xa tuốt bên tê biển.
Những giòng mưa trắng lịm trên Phá vẫn còn bay mãi qua năm tháng về rơi trên phố suối Snoqualmie.  Còn cơn mưa ước vọng âm thầm của Mạ thì có ai hay?

Phan Thái Yên

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Tác giả/Diễn Đàn Đặc Trưng
Được bạn: NgụyXưa đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2010